Thứ Hai, Ngày 2 Tháng 12 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Dục tốc bất đạt

▶ Trong phiên giao dịch thứ Hai đầu tuần, thị trường mở cửa với sắc xanh tích cực nhưng sau cùng đà tăng không được duy trì và chỉ đóng cửa quanh tham chiếu. Nước ngoài quay trở lại bán ròng sau chuỗi mua ròng liên tiếp. Thanh khoản vẫn ở vùng đáy cho thấy sự dè dặt của dòng tiền.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 0.75 điểm (+0.06%), đạt 1,251.21 điểm; HNX-Index tăng 0.28 điểm (+0.3%), đạt 225.32 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 11.96 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 497.4 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 304.30 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FPT, VRE, CTG.

▶ VCB (+0.96%), LPB (+3.10%), BVH (+3.16%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. FPT (-0.77%), BID (-0.53%), GAS (-0.57%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Dịch vụ viễn thông, Nguyên vật liệu, Dược phẩm là các nhóm ngành đóng góp lớn nhất vào đà tăng của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VGI, HPG, DHG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index mở phiên gap up, tăng gần 8 điểm. Thanh khoản không cải thiện, thể hiện đà tăng thiếu sự dẫn dắt của nhóm tổ chức. Tuy lực mua không mạnh, phe bán cũng chưa có động thái muốn chốt lời mạnh tại vùng này, VN-Index suốt phiên giao dịch biến động nhỏ. Chúng tôi cho rằng đi ngang trong biên độ 1,200-1,270 điểm sẽ là xu hướng chủ đạo của VN-Index.

Nếu các phiên tới, lực bán xuất hiện quanh vùng 1,250 điểm và VN-Index có phiên giảm điểm với biên độ lớn tại vùng kháng cự ngắn hạn 1,250-1,260 điểm, thị trường nhiều khả năng quay lại kiểm định lại vùng hỗ trợ 1,200-1,210 điểm. Trong trường hợp tích cực hơn, VN-Index giữ thành công vùng 1,250 điểm và bật tăng biên độ rộng với khối lượng giao dịch lớn, nhiều khả năng chỉ số sẽ test lại vùng 1,300.

Chiến lược: Nhà đầu tư tạm thời khoan mua mới với những cổ phiếu mang tính thị trường cao, ưu tiên quan sát và sẵn sàng bán nếu cổ phiếu chạm vùng giá theo kịch bản đã đề ra. Vì thị trường đang giao dịch trong biên độ, nhà đầu tư nên ưu tiên giải ngân một lần và chốt sớm, tránh mua trung bình vốn nhiều lần khi giá tăng.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,251	0.1	-0.3	13.5	14.7	1.7	5,145,484
VN30 Index	1,309	-0.2	-1.3	20.0	11.4	1.6	3,583,783
VN Midcap	1,865	0.4	-0.2	11.1	17.6	1.5	1,002,825
VN Smallcap	1,407	0.2	0.6	4.6	17.8	1.0	257,545
HNX Index	225	0.3	0.0	-0.4	16.4	1.2	300,292
UpCom	92	-0.3	0.5	8.5	13.4	1.8	1,575,947

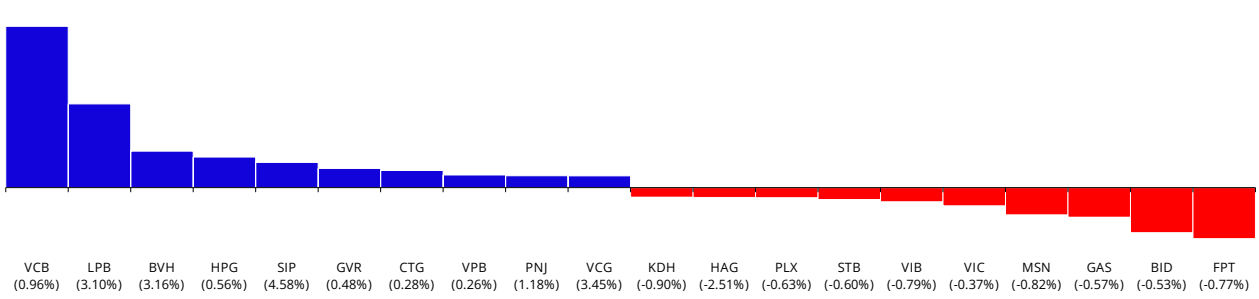
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.0	-5.1	38.5	1.5	252.7	3.9	128,913
Bảo hiểm	2.1	10.5	20.1	20.1	15.9	1.6	48,956
Bất động sản	-0.3	-2.2	-7.6	-3.8	13.4	1.2	682,735
CNTT	-1.4	5.7	65.9	73.1	33.0	6.4	227,672
Dầu khí	-0.6	-3.5	42.7	5.1	22.4	2.5	63,597
Dịch vụ tài chính	-0.1	-1.8	5.5	9.1	21.4	1.8	191,120
Tiện ích	-0.5	-0.6	-3.1	-4.5	15.0	1.8	290,478
Du lịch và Giải trí	0.2	9.4	32.8	39.3	n.a	34.2	128,382
Hàng & DV CN	-0.6	0.6	9.0	11.0	15.1	1.7	142,334
Hàng CN & Gia dụng	0.5	3.8	15.5	19.4	16.0	2.0	60,291
Hóa chất	0.5	-1.2	30.8	34.6	27.5	2.1	233,032
Ngân hàng	0.3	-1.2	18.1	20.4	10.2	1.7	2,077,986
Ô tô và phụ tùng	-0.1	-2.0	-2.0	6.2	17.3	1.1	14,328
Tài nguyên Cơ bản	0.5	0.2	1.9	5.9	34.4	1.5	218,764
Th.phẩm & Đồ uống	-0.3	-0.2	0.3	2.2	25.0	2.7	433,470
Truyền thông	0.4	3.3	-9.0	1.8	30.6	1.0	1,947
Xây dựng và Vật liệu	0.9	-0.1	-3.0	0.2	25.0	1.4	121,892
Y tế	0.6	0.9	13.0	15.1	15.4	2.1	39,140

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	106	0.6	-1.1	2.0	4.6	5.0	3.0
USD/JPY	150	0.3	-2.6	-1.3	2.2	6.5	2.0
USD/CNY	7	0.3	0.3	2.4	2.1	2.4	1.8
KRW/USD	1,403	0.4	0.2	2.0	4.9	8.9	7.6
EUR/USD	1	0.7	-0.1	3.5	5.4	5.1	3.2
USD/VND	25,393	0.2	-0.1	0.3	2.0	4.6	4.7
Dầu Thô	69	0.8	-3.7	-1.3	-6.8	-4.3	-7.4
Xăng	237	24.9	15.0	20.6	7.2	12.8	11.8
Khí đốt	3	-5.9	1.2	18.9	48.8	25.9	12.5
Than	137	-0.4	-2.7	-5.4	-5.2	-6.1	7.5
Vàng	2,630	-0.5	0.2	-3.9	5.2	27.5	29.6
Thép cuộn	3,549	0.3	0.6	-0.3	10.6	-13.0	-11.4

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ support@shinhan.com

[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. LTG – Nông nghiệp: Sau nhiều biến động trong đội ngũ lãnh đạo cấp cao, Lộc Trời đã bổ nhiệm 2 Phó Tổng Giám đốc mới, phụ trách mảng lương thực và sản xuất kinh doanh giống.

2. DHT – Dược phẩm: Sau khi thành công mua vào 500,000 cổ phiếu DHT của CTCP Dược phẩm Hà Tây, cổ đông lớn ASKA Pharmaceutical tiếp tục đăng ký mua thêm gần 2.16 triệu cổ phiếu.

3. ELC – Công nghệ: CTCP Công nghệ - Viễn thông Elcom (mã ELC) mới thông báo nghị quyết HĐQT về việc nhận chuyển nhượng một phần dự án tại Hà Nội với giá trị khoảng 107.5 tỷ đồng.

4. HVN – Hàng không: Quốc hội cho phép Vietnam Airlines chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ với quy mô tối đa 22,000 tỷ đồng.

5. HPX – Bất động sản và Xây dựng: CTCP Đầu tư Hải Phát (mã HPX) mới thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ 12.78 triệu cổ phần, chiếm 18% CTCP Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát (Hải Phát Land) cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu nhận chuyển nhượng.

6. SNZ – Khu công nghiệp: Tổng CTCP Phát triển Khu công nghiệp - Sonadezi (mã SNZ - UPCoM) mới thông báo thông tin về việc không thoái được vốn tại CTCP Đô thị Amata Biên Hòa do không có nhà đầu tư quan tâm đăng ký.

7. NHA – Bất động sản và Xây dựng: Lên kế hoạch triển khai đợt tăng vốn từ quý IV/2024 đến quý I/2025, Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội (mã NHA - sàn HOSE) bất ngờ dừng kế hoạch gọi vốn.

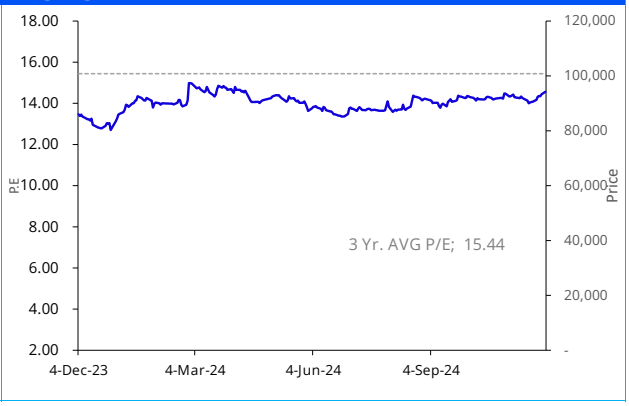
8. VTP – Viễn thông: Dự án Công viên Logistic Viettel tại Lạng Sơn với quy mô 143.7 ha do Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel (Viettel Post, mã cổ phiếu VTP) làm chủ đầu tư dự kiến sẽ khai trương vào ngày 11/12 tới đây.

9. GDA – Vật liệu và Xây dựng: Công ty Cổ phần Tôn Đông Á (mã cổ phiếu GDA) vừa thông qua kế hoạch góp vốn, lập công ty tại Indonesia để kinh doanh thép cuộn.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Vietcombank - VCB

VCB – Ngân hàng: Trong quý III/2024, Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) tiếp tục khẳng định vị thế với lợi nhuận trước thuế gần 10,699 tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	12/1/2024	12/2/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bảo hiểm	78.8	124	95	53	
2	Xây dựng và Vật liệu	33.7	721	755	564	
3	Tài nguyên Cơ bản	28.4	532	665	518	
4	Hàng cá nhân & Gia dụng	8.0	458	294	273	
5	Du lịch và Giải trí	5.6	155	153	145	
6	Dầu khí	4.2	66	85	82	
7	Ô tô và phụ tùng	1.2	40	61	60	
8	Ngân hàng	-4.1	1,781	1,785	1,861	
9	Bất động sản	-6.7	1,752	1,662	1,781	
10	Công nghệ Thông tin	-10.2	1,887	1,060	1,181	
11	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-14.5	543	475	556	
12	Thực phẩm và đồ uống	-18.3	818	601	737	
13	Y tế	-18.6	91	51	63	
14	Dịch vụ tài chính	-20.8	974	745	941	
15	Hóa chất	-21.7	651	525	670	
16	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-22.6	136	128	166	
17	Bán lẻ	-35.3	684	296	458	

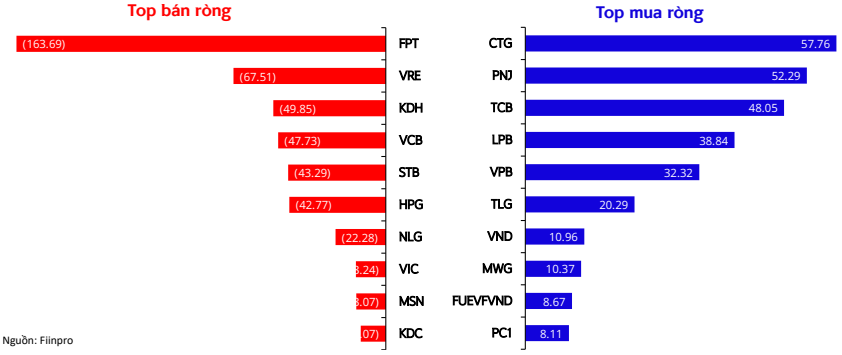
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	33,250	3.1	4.4	111.1	665	230.7	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,900	0.6	2.3	5.9	42	500.7	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	18,000	3.4	2.6	-18.4	199	136.8	
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	94,000	1.2	1.2	9.3	136	112.4	
SIP	Đầu tư Sài Gòn VRG	Bất động sản	82,200	4.6	6.3	48.6	276	86.6	
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng và Vật liệu	11,350	3.7	3.2	-22.9	302	81.1	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	67,000	1.8	1.7	-2.6	111	75.3	
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Bảo hiểm	49,000	3.2	10.7	24.1	90	81.6	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	14,400	2.1	1.1	-16.5	204	57.4	
KDH	Nhà Khang Điền	Bất động sản	32,850	-0.9	0.2	15.1	59	87.4	
NLG	BĐS Nam Long	Bất động sản	37,950	-1.3	0.1	3.5	91	61.9	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	94,200	1.0	3.2	17.3	21	148.5	
TLG	Tập đoàn Thiên Long	Hàng cá nhân & Gia dụng	63,500	-0.3	2.4	37.0	90	52.4	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	17,850	-0.3	-2.2	-23.4	21	124.7	
VIC	VinGroup	Bất động sản	40,350	-0.4	-1.6	-9.5	31	83.5	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
SIP	Đầu tư Sài Gòn VRG	Bất động sản	82,200.0	4.6	6.3	48.6	5.7	82.20	
DHC	Đông Hải Bến Tre	Tài nguyên Cơ bản	35,700.0	3.5	3.3	-6.1	3.5	35.70	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	33,250.0	3.1	4.4	111.1	3.6	33.25	
BWE	Nước - Môi trường Bình Dương	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	47,000.0	-2.2	4.7	30.0	1.8	47.00	
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng và Vật liệu	11,350.0	3.7	3.2	-22.9	3.4	11.35	
HT1	VICEM Hà Tiên	Xây dựng và Vật liệu	11,800.0	1.7	2.2	-1.7	1.8	11.80	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	14,400.0	2.1	1.1	-16.5	1.5	14.40	
TNT	Tập đoàn TNT	Tài nguyên Cơ bản	4,070.0	4.4	-0.2	-11.9	1.0	4.07	
OGC	Tập đoàn Đại Dương	Dịch vụ tài chính	3,940.0	0.3	0.3	-44.1	-0.4	3.94	
AGM	XNK An Giang	Thực phẩm và đồ uống	3,330.0	-0.6	0.3	-47.0	-0.9	3.33	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
12/2/2024	1,524.8	1,829.0	-304.2
11/29/2024	1,812.0	1,482.1	329.9
11/28/2024	1,163.9	1,119.0	44.9
11/27/2024	1,668.6	1,329.4	339.2
11/26/2024	1,511.0	1,282.5	228.4
11/25/2024	1,688.6	1,633.3	55.4
11/22/2024	1,555.8	1,526.4	29.3
11/21/2024	1,464.4	2,325.8	-861.4
11/20/2024	1,851.1	3,068.9	-1,217.8
11/19/2024	1,121.7	2,797.3	-1,675.6
11/18/2024	1,416.6	2,890.2	-1,473.6
11/15/2024	2,047.8	3,377.2	-1,329.4
11/14/2024	1,569.6	2,526.6	-957.0
11/13/2024	1,518.1	1,693.1	-175.0
11/12/2024	995.8	1,603.7	-607.9
11/11/2024	939.7	1,896.8	-957.1

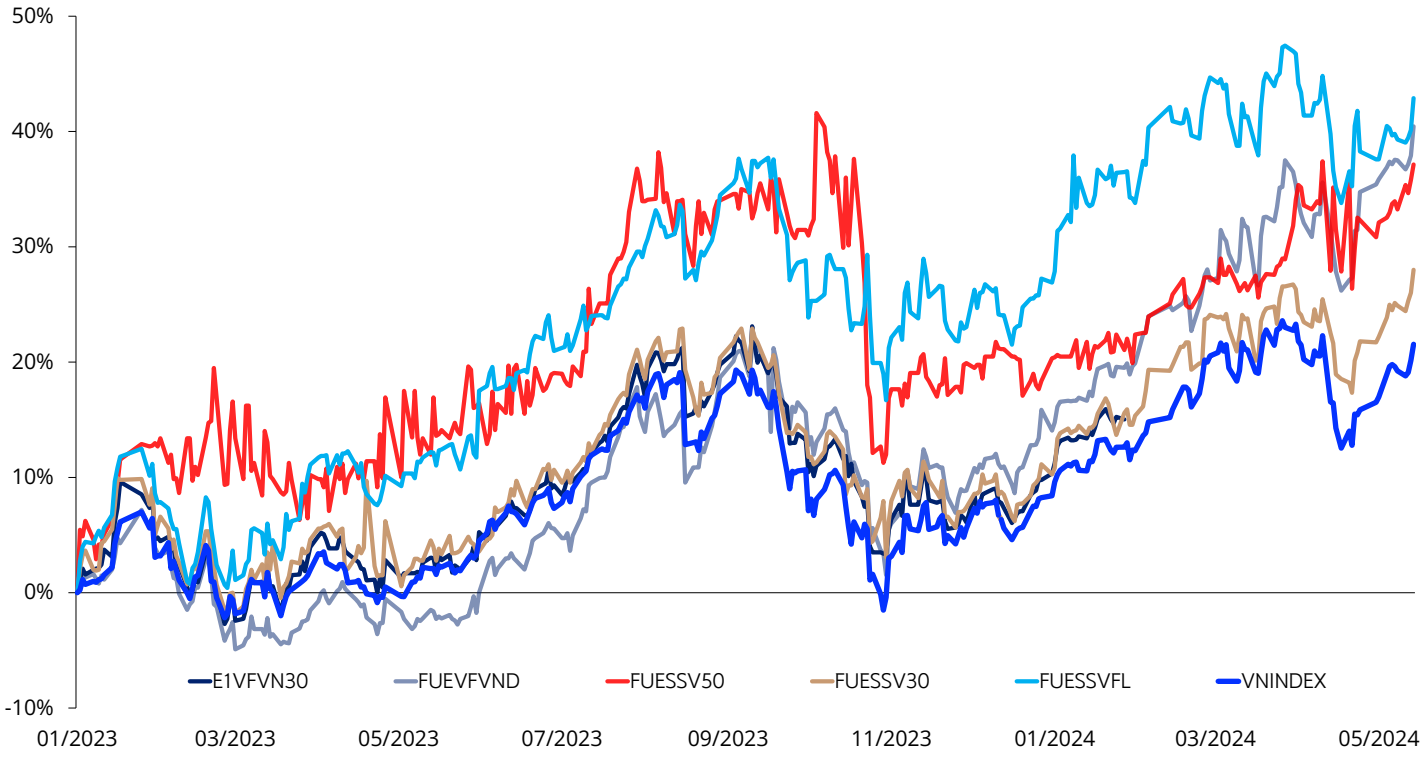
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,840	-0.3%	-1.7%	17.6%	106,200	2.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,540	0.0%	-5.6%	17.0%	12,300	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,000	-0.7%	-3.3%	13.8%	65,100	1.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,390	-0.3%	-1.9%	22.5%	523,000	16.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,510	0.1%	-1.3%	14.2%	78,300	1.4	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,400	0.7%	-1.4%	17.4%	19,700	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,740	-0.7%	-1.9%	16.7%	16,000	0.3	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,350	-2.9%	-5.9%	-0.8%	300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,750	-0.7%	-1.5%	16.7%	800	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,540	-0.5%	-1.6%	5.9%	12,800	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,570	0.0%	-2.6%	18.6%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,650	-0.4%	-0.9%	24.9%	600	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,120	-6.1%	-8.2%	-13.3%	6,300	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,220	n.a	-1.6%	n.a	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,000	0.0%	-1.0%	n.a	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	263.3	(254,923)	(455,471)	21.6	15.1	0.9	2.01	1.6	10.7	64.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.9	-	-	15.5	26.9	0.7	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.3	16,358	(151,209)	17.7	19.6	1.0	2.52	1.3	8.1	80.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	474.9	(202,941)	373,526	30.4	18.9	0.9	2.26	1.8	11.5	75.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	18.7	15.6	0.9	1.72	1.6	12.2	46.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.6	-	8,061	21.5	17.8	0.9	1.96	1.6	10.6	63.9
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(4,678)	(6,277)	21.6	16.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	0.2	43.0	0.9	1.81	1.6	13.0	47.8
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	68.4	34,130	203,657	22.0	20.1	0.9	1.96	1.6	10.6	64.3
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.8	-	48,987	10.1	24.5	0.9	1.43	1.5	16.9	44.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.0	1,224	1,224	22.6	20.0	0.9	2.27	1.3	8.3	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	(81,795)	(80,422)	30.6	19.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-10.5	39.5	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.1	n.a	n.a	n.a	n.a	1.0	2.20	1.9	12.5	82.3
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities